

Số: *112* /BC-UBND

Minh Long, ngày 18 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các nội dung kiến nghị sau giám sát của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Công văn số 125/UBND-KT ngày 10/01/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện các nội dung kiến nghị sau giám sát của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên cơ sở Báo cáo số 302/BC-HĐND ngày 03/12/2018 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo kết quả giám sát về việc thực hiện Dự án 1, Dự án 2 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020, trên địa bàn các huyện miền núi của tỉnh từ năm 2016 đến ngày 30/6/2018. UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện các nội dung kiến nghị sau giám sát của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh cụ thể như sau:

I. Kết quả khác phục:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện:

a) Công tác chỉ đạo, điều hành:

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành, Trung ương, của tỉnh. UBND huyện đã kịp thời triển khai và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành và tổ chức triển khai hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã tổ chức tuyên truyền đến tất cả cán bộ, công chức và Nhân dân về những nội dung, chính sách thuộc Chương trình MTQGGN bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện để tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác giảm nghèo tại địa phương;

Ngoài những nội dung trên, UBND huyện đã chỉ đạo cho các cơ quan, đơn vị liên quan phổ biến những điểm mới về cơ chế, chủ trương và chính sách thuộc Chương trình MTQGGN bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn huyện như: Tập trung vào địa bàn khó khăn nhất, vùng sâu, vùng xa; Tích hợp các chương trình, dự án trước đây như: CT30a, 135, XKLD; Thực hiện giảm nghèo theo tiêu chí đa chiều, lấy chỉ tiêu thu nhập là chính; bên cạnh đó cũng xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin; gắn kết với thực hiện CTMTQG và XDNTM; Thực hiện phân bổ vốn bảo đảm công khai, minh bạch, đẩy mạnh phân cấp cho địa phương, cơ sở; Tăng cường trao quyền cho người dân, cộng đồng để phát huy sáng kiến, cách làm hay phù hợp đặc điểm địa bàn, đặc điểm nhóm dân cư, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc,

b) Về công tác lập kế hoạch:

UBND huyện chỉ đạo Tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo huyện trực tiếp xuống cơ sở, hướng dẫn, hỗ trợ giúp các xã tổ chức khảo sát, điều tra nhu cầu đầu tư hỗ trợ; xác định cụ thể, chính xác từng đối tượng thụ hưởng chính sách; xây dựng kế hoạch chung và chi tiết thực hiện Chương trình từng năm, từng giai đoạn, từng xã.

Trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát, xác định nhu cầu, đối tượng hưởng thụ chính sách từ các xã, thôn, khu dân cư; Tổ công tác tiến hành thống kê, tổng hợp giúp Ban Chỉ đạo huyện xây dựng kế hoạch hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững huyện Minh Long giai đoạn 2016 - 2020.

2. Về bố trí nguồn lực thực hiện Chương trình:

UBND huyện chỉ đạo cho cơ quan chuyên môn tham mưu bố trí nguồn lực theo nhu cầu thực tế của địa phương để triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng và thực hiện việc hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng các mô hình giảm nghèo đến với người dân. Tuy nhiên, ngoài nguồn vốn cấp trên bố trí, việc bố trí nguồn vốn đối ứng của tỉnh quy định đối với UBND huyện chưa thực hiện được vì huyện Minh Long là huyện nghèo miền núi, nguồn thu hàng năm trên địa bàn huyện là rất thấp.

3. Hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng:

a) Chương trình 30a (Tiểu dự án 1)

- Hiện nay, UBND huyện chưa phân cho cấp xã làm chủ đầu tư vì nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện hàng năm được cấp trên phân về để thực hiện đầu tư xây dựng các công trình có quy mô lớn, do đó UBND xã không đảm bảo năng lực làm chủ đầu tư theo quy định.

- Về các công duy tu bảo dưỡng: UBND huyện phân cho các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã làm chủ đầu tư các công trình được giao để thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng.

- Về thực hiện đầu tư CSHT theo cơ chế đặc thù rút gọn theo Nghị định 161/2016/NĐ-CP: UBND huyện đã chỉ đạo cho các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn UBND các xã tổ chức triển khai thực hiện nhưng việc huy động nguồn vốn, hiện vật và ngày công của Nhân dân còn hạn chế, do đó việc triển khai thực hiện theo Nghị định 161/2016/NĐ-CP trên địa bàn huyện còn khó khăn.

b) Về chương trình 135 (Tiểu dự án 1)

Đối với Dự án thuộc chương trình 135 cũng như các dự án thuộc chương trình XDNTM, cũng như công tác duy tu bảo dưỡng các công trình trên địa bàn huyện. UBND huyện giao cho UBND các xã làm chủ đầu tư.

4. Về thực hiện hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất Chương trình 30a và Chương trình 135 trên địa bàn huyện:

- Trên cơ sở nguồn vốn cấp trên phân bổ hàng năm và căn cứ nhu cầu thực tế của UBND các xã đề xuất. UBND huyện đã chỉ đạo cho các cơ quan đơn vị liên quan, tham mưu UBND huyện phân bổ nguồn kinh phí cho UBND các xã để triển khai thực hiện việc cấp cây, con giống cho hộ dân; đồng thời

trên cơ sở phương án và dự toán của các xã gửi thẩm định, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn thẩm định dự toán của các xã theo hướng dẫn thực hiện quy định tại Thông tư 15/2017/TT-BTC và Thông tư 18/2017/TT-BNNPTNT.

- Về nguồn vốn đối ứng của các hộ dân trong thực hiện hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất: trong những năm qua có tham gia thực hiện nhưng chưa nhiều. Trong thời gian đến, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo UBND các xã trong việc tuyên truyền vận động người dân tham gia nguồn vốn đối ứng của người dân để nâng cao ý thức làm ăn của người dân và sử dụng hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ cấp trên góp phần giúp cho Nhân dân trên địa bàn ổn định đời sống, phát triển kinh tế, tạo thêm thu nhập, cải thiện và nâng cao chất lượng đời sống. Tiếp tục chỉ đạo UBND các xã trong việc thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất cho các hộ dân phải có cam kết thoát nghèo đảm bảo theo đúng quy định.

5. Việc theo dõi, đánh giá sự phát triển của cây, con giống sau khi hỗ trợ:

- UBND huyện đã chỉ đạo cho cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo giảm nghèo huyện xây dựng kế hoạch và đã tổ chức đi kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện định kỳ 06 tháng và một năm theo hướng Thông tư số 39/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020.

- Việc theo dõi đánh giá đầu ra, hiệu quả của sản phẩm: Trong thời gian tới UBND huyện chỉ đạo cho cơ quan chuyên môn của huyện phối hợp cùng với UBND các xã tổ chức theo dõi đánh giá đầu ra, hiệu quả sản phẩm của các dự án thuộc hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 30a và Chương trình 135 trên địa bàn huyện, đảm bảo đúng quy định.

II. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện những năm tiếp theo:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho người nghèo nói chung và người nghèo ở vùng đặc biệt khó khăn nói riêng hiểu được trách nhiệm vươn lên thoát nghèo, không trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước. Chú trọng đào tạo nghề cho đối tượng là hộ nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số, lao động nữ, các đối tượng chính sách..., tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền nhằm thay đổi căn bản nhận thức của người lao động, đặc biệt là lao động trẻ về mục đích ý nghĩa của việc học nghề để có cơ hội tìm kiếm việc làm, có thu nhập ổn định.

2. Tổ chức thực hiện tốt, có hiệu quả các Dự án trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo Quyết định 1722/QĐ-TTg được ngân sách Trung ương bố trí vốn hàng năm; Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, Thông tư số 18/2017/TT-BNNPTNT ngày 09/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình

giảm nghèo thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020.

3. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách về giảm nghèo, nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các chính sách ưu đãi về giáo dục đối với các học sinh, sinh viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Chính phủ. Thực hiện tốt việc cấp thẻ và khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo.

4. Thực hiện việc đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động; Tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động thông qua sàn giao dịch việc làm. Phấn đấu giải quyết việc làm, tạo việc làm mới cho các lao động và triển khai có hiệu quả công tác xuất khẩu lao động.

5. Triển khai sử dụng tối đa có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn theo Chương trình NQ 30a, Chương trình 135, Chương trình xây dựng nông thôn mới và kết hợp lồng ghép các Chính sách khác tại địa phương. Thực hiện đúng và đồng bộ các cơ chế chính sách đặc thù như: Hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm tăng thu nhập, Chính sách giáo dục đào tạo dạy nghề nâng cao dân trí, Chính sách cán bộ đối với huyện nghèo, Chính sách đầu tư XDCB...

6. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở cấp xã, đảm bảo có đủ trình độ, năng lực để lãnh đạo, tổ chức thực hiện. Nâng cao năng lực cho cộng đồng trong việc áp dụng kiến thức mới, kỹ thuật mới trong sản xuất phù hợp với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đặc biệt khó khăn, phát huy vai trò làm chủ của người dân, sử dụng tốt công cụ giám sát của cộng đồng trong việc giám sát, đánh giá.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện hỗ trợ cây, con giống cho các hộ dân và việc triển khai thực hiện các mô hình theo hợp phần hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương 30a, chương trình 135 và các chương trình lồng ghép khác trên địa bàn huyện.

Trên đây là nội dung tổng hợp báo cáo kết quả khắc phục và nhiệm vụ giải pháp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện trong thời gian tới. UBND huyện Minh Long kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTB&XH tỉnh;
- TT HU, HĐND huyện (b/c);
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng LĐTB&XH;
- CVP, PVP;
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bảy